

Số: 31/2024/QĐST-HNGĐ

C, ngày 13 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 42/2024/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 04 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Phan A, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Khối Đ, phường N, thị xã C, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Chị Lê Thị H, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Khối Đ, phường N, thị xã C, tỉnh Nghệ An.

- Căn cứ vào Điều 147; Điều 212; Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55; Điều 57; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 05 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 05 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Phan A và chị Lê Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về tình cảm: Anh Nguyễn Phan A và chị Lê Thị H thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Nguyễn K, sinh ngày 21/11/2019 và Nguyễn Bình M, sinh ngày 28/10/2014 cho chị Lê Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Nguyễn Phan A có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung 5.000.000 đồng/cháu/tháng kể từ ngày 01/6/2024 đến khi các cháu đủ 18 tuổi, trưởng thành.

Anh Nguyễn Phan A có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được ngăn trở.

Vì lợi ích của con chung các bên được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định.

2.3. Về tài sản chung và nợ: Anh Nguyễn Phan A và chị Lê Thị H không yêu cầu tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Anh Nguyễn Phan A và chị Lê Thị H thỏa thuận anh Nguyễn Phan A chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Cửa Lò theo biên lai số 0008901 ngày 22 tháng 04 năm 2024.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, điều 7, điều 7a và điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND thị xã Cửa Lò;
- Chi cục THA thị xã Cửa Lò;
- UBND phường Quang Trung, TP Vinh;
- Lưu HS vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Linh Thái